

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên môn học (tiếng Việt): **Phương pháp đánh giá trong lớp học**

Tên môn học (tiếng Anh): **Classroom-based Evaluation**

Danh mã môn học:

Thuộc khối kiến thức: chuyên ngành (bắt buộc)

Khoa/Bộ môn quản lý: Ngoại ngữ

Giảng viên phụ trách: TS. Nguyễn Hồ Phương Chi

Email: ribi19472@yahoo.com

Giảng viên khác: TS. Đoàn Huệ Dung

TS. Nguyễn Kim Dung

Môn học trước: Không

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các nội dung kiểm tra, đánh giá trong lớp học. Các nội dung chính bao gồm: các nguyên tắc quan trọng trong kiểm tra, đánh giá, cách thiết kế bài kiểm tra để đánh giá từng kỹ năng ngôn ngữ khác nhau đảm bảo tính giá trị và độ tin cậy, quy trình và phương pháp đánh giá kết quả của học viên, những hình thức đánh giá thay thế, cách cho điểm và nhận xét. Sinh viên được cung cấp kiến thức sâu rộng về kiểm tra, đánh giá và quy trình chấm thi như thế nào cho có độ tin cậy và độ giá trị cao.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

Mục tiêu	Mô tả
1	Nắm vững các nguyên lý và khái niệm cơ bản về kiểm tra và đánh giá trong lớp học

Mục tiêu	Mô tả
2	Giải thích được những ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau
3	Vận dụng linh hoạt và sáng tạo các kiến thức về kiểm tra và đánh giá để ứng dụng trong việc giảng dạy, thiết kế các bài kiểm tra và các hình thức đánh giá khác nhau

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA MÔN HỌC

CDR-MH	CDR của CTĐT	Mô tả CDR-MH	Mức độ giảng dạy
CLO1	PLO1	Sử dụng các khái niệm cơ bản trong kiểm tra, đánh giá trong lớp học ngoại ngữ như nguyên tắc đánh giá, tính chính xác, độ tin cậy, tính khách quan của các hình thức kiểm tra, đánh giá.	I
CLO2	PLO11	Phân loại các hình thức kiểm tra và đánh giá khác nhau và phân tích các mặt mạnh và mặt yếu của các hình thức này	T&U
CLO3	PLO3	Phản biện và đánh giá được các loại các hình kiểm tra (testing) và đánh giá (assessment) phù hợp với từng kỹ năng ngôn ngữ	T&U
CLO4	PLO11	Phân tích được kết quả của các bài kiểm tra và đánh giá	T&U
CLO5	PLO6, PLO8, PLO10	Tham gia tích cực và độc lập vào các cuộc thảo luận, hội thảo bằng cách trình bày các bài tập nghiên cứu về kiểm tra và đánh giá các kỹ năng ngôn ngữ khác nhau Tự thiết kế bài kiểm tra tiếng Anh	U

I – Giới thiệu (Introduction); T – Giảng dạy (Teach); U - Ứng dụng (Utilize)

CLO (Course Learning Outcomes) - PLO (Program Learning Outcomes)

5. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Buổi	Nội dung	CDRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
Buổi 1: Số tiết: 5	Giới thiệu môn học Các khái niệm cơ bản của kiểm tra và đánh giá (Introductions and key concepts) • Các phương pháp kiểm tra ngôn ngữ (Approaches to language testing) • Đánh giá chính thức và không chính thức (Formal and informal assessment) • Đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết (Formative and summative assessment) • Trắc nghiệm tham chiếu tiêu chí và trắc nghiệm tham chiếu nhóm chuẩn (Norm-referenced and Criterion-referenced tests) • Kiểm tra từng phần và kiểm tra tích hợp (Discrete-point and integrative testing)	CLO1	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2
Buổi: 2 Số tiết: 5	Nguyên tắc xây dựng bài kiểm tra ngôn ngữ (Principles of language test construction): • tính thực tế (practicality) • độ tin cậy (reliability) • tính giá trị (validity) • tính xác thực (authenticity) • ảnh hưởng của bài kiểm tra (wash back)	CLO1, CLO3	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2

Buổi	Nội dung	CĐRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
Buổi: 3 Số tiết: 5	Phương pháp đánh giá trong lớp học (Classroom-based evaluation) • Các loại bài kiểm tra (Test types) • Thiết kế các bài kiểm tra ngôn ngữ trong lớp học (Designing classroom language tests)	CLO1, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2
Buổi: 4 Số tiết: 5	Kiểm tra và đánh giá các kỹ năng tiếp nhận (Testing and assessing receptive skills) • Kiểm tra và đánh giá kỹ năng Đọc (Testing and assessing Reading) • Kiểm tra và đánh giá kỹ năng Nghe (Testing and assessing Listening) • Thiết kế các bài kiểm tra đánh giá cho các kỹ năng tiếp nhận (Designing testing and assessment tasks for receptive skills)	CLO2, CLO4	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2
Buổi 5: Số tiết: 5	Kiểm tra và đánh giá các kỹ năng phái sinh (Testing and assessing productive skills) • Kiểm tra và đánh giá kỹ năng Nói (Testing and assessing Speaking)	CLO4, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2

Buổi	Nội dung	CĐRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
	• Kiểm tra và đánh giá kỹ năng Viết (Testing and assessing Writing) • Thiết kế các bài kiểm tra, đánh giá cho các kỹ năng phái sinh (Designing testing and assessment tasks for productive skills)			
Buổi 6: Số tiết: 5	Kiểm tra và đánh giá Ngữ pháp và Từ vựng (Testing and assessing Grammar and Vocabulary) • Hệ thống ngôn ngữ (Language systems) • Kiểm tra và đánh giá Ngữ pháp Testing and assessing Grammar) • Kiểm tra và đánh giá Từ vựng (Testing and assessing Vocabulary)	CLO3, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2
Buổi 7 Số tiết: 5	• Các cách tiếp cận nghiên cứu trong kiểm tra ngôn ngữ (Approaches to research in language testing) • Xu hướng nghiên cứu (Research trends) • Các vấn đề xã hội và đạo đức trong việc đánh giá trong lớp học (Social and ethical issues in classroom-based evaluation)	CLO1, CLO4	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2

Buổi	Nội dung	CĐRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
Buổi: 8 Số tiết: 5	Các lựa chọn thay thế cho đánh giá và vai trò của công nghệ trong đánh giá (Alternatives to assessment and Technology in assessment) • Đánh giá hồ sơ học tập (Portfolio assessment) • Tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau (Self-assessment & peer-assessment) • Đánh giá những thứ không thể đánh giá (Assessing the “unassessable”) Vai trò của công nghệ trong kiểm tra đánh giá (The role of digital technology in testing and assessment) • Các bài kiểm tra ngôn ngữ có sự hỗ trợ của máy tính (Computer-assisted language tests)	CLO1, CLO4, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2
Buổi 9: Số tiết: 5	Đánh giá khoá học và kế hoạch ứng dụng trong giảng dạy và nghiên cứu (Course review and action planning)	CLO1, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2

6. ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Thành phần đánh giá	CĐR-MH	Tỷ lệ (%)
A1. Điểm chuyên cần	CLO5	10
A2. Điểm quá trình (tham gia hoạt động nhóm, bài tập nhóm, thuyết trình, phản biện)	CLO5	30

A3. Điểm đánh giá tiểu luận kết thúc học phần	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	60
Tổng cộng		100

7. QUY ĐỊNH CỦA MÔN HỌC

Học viên có trách nhiệm tham dự lớp học, tham gia phát biểu, trao đổi và thảo luận các vấn đề, tình huống quản trị được đưa ra trong giờ học và nghiên cứu các tài liệu theo sự hướng dẫn của giảng viên. Học viên chỉ được đánh giá kết thúc học phần khi đảm bảo ít nhất 75% số giờ lên lớp theo quy định của học phần.

Khi điều kiện về học liệu trên hệ thống LMS được đáp ứng, giảng viên có thể tổ chức dạy trực tuyến môn học này với tỉ lệ học online là 30%.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Giáo trình

- [1]. Brown, H. D. & Abeywickrama, P. (2019). *Language assessment principles and classroom practices* (3rd ed.). New York: Pearson Higher Education.
- [2]. Fulcher, G. (2010). *Practical language testing*. London: Hodder Education.
- [3]. Hughes, A., & Hughes, J. (2020). *Testing for language teachers* (3rd ed.). Cambridge: Cambridge University Press.
- [4]. McNamara, T. (2000). *Language testing*. Oxford: Oxford University Press.

8.2. Tài liệu tham khảo

- [1]. Alderson, C. (2000). *Assessing Reading*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [2]. Bachman, L.F. & Palmer, A.S. (1996). *Language testing in practice*. Oxford: Oxford University Press.
- [3]. Brown, J. D., & Hudson, T. (1998). The alternatives in language assessment. *TESOL Quarterly*, 32, 653-675.
- [4]. Buck, G. (2001). *Assessing Listening*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [5]. Chapelle, C.A., Voss, E. (2017). *Utilizing Technology in Language Assessment*. In: Shohamy, E., Or, I., May, S. (Eds). *Language Testing and Assessment*. Encyclopedia of Language and Education. Springer, Cham. https://doi.org/10.1007/978-3-319-02261-1_10
- [6]. Fulcher, G., & Davidson, F. (2007). *Language Testing and Assessment: An Advanced Resource Book*. London: Routledge.

- [7]. Hughes, A. (2010). *Testing for language teachers (2nd ed)*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [8]. Luoma, S. (2004). *Assessing Speaking*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [9]. McNamara, T. (1998). Policy and social considerations in language assessment. *Annual Review of Applied Linguistics*, 18, 304-319.
- [10]. Weigle, S. (2002). *Assessing Writing*. Cambridge: Cambridge University Press.

GIẢNG VIÊN

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN